|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |
| DỰ THẢO |  |

# NGHỊ QUYẾT Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ ...

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật Ngân nước Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính sau khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (Có danh mục kèm theo).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII, Kỳ họp thứ… thông qua ngày…tháng…năm 2024; có hiệu lực thi hành kể từ ngày… tháng… năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Tài chính;  - Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn ĐBQH Hà Tĩnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;  - Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh;  - Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh.  - Cổng TTĐT tỉnh.  - Lưu VP. |  |
| **Hoàng Trung Dũng** |

**DANH MỤC**

**Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*(Kèm theo Nghị Quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024*

*của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

| **TT** | **Tên dịch vụ sự nghiệp công** | **Loại hình**  **dịch vụ** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thiết yếu** | **Cơ bản** |
| **I** | **LĨNH VỰC VĂN HÓA** |  |  |
| 1 | Tổ chức chương trình nghệ thuật phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn; ngày sinh của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; năm mất của các danh nhân đã được Đảng, Nhà nước công nhận; phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại ở trong nước và quốc tế. | x |  |
| 2 | Bảo tồn, phục dựng, dàn dựng và tổ chức cuộc thi, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, truyền thống, tiêu biểu, đặc thù. | x |  |
| 3 | Sưu tầm, bảo tồn, truyền dạy, phát huy các loại hình nghệ thuật dân gian, truyền thống, tiêu biểu và đặc thù của các dân tộc Việt Nam. | x |  |
| 4 | Phát động, tổ chức sáng tác tác phẩm tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, tác phẩm nghệ thuật tham gia các cuộc thi, liên hoan, hội thi, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc. | x |  |
| 5 | Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng; tuyên truyền lưu động, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị. |  | x |
| 6 | Hỗ trợ đội văn nghệ, câu lạc bộ văn nghệ dân gian trên địa bàn được cử tham gia các sự kiện văn hóa ngoài tỉnh, khu vực và toàn quốc. |  | x |
| 7 | Tổ chức triển lãm, thi, liên hoan tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị | x |  |
| 8 | Hoạt động sưu tầm, kiểm kê, nghiên cứu, bảo quản, trưng bày, giáo dục, truyền thông của bảo tàng công lập. | x |  |
| 9 | Bảo vệ, kiểm kê, lập hồ sơ xếp hạng, sưu tầm, nghiên cứu, bảo quản và phát huy giá trị di tích. | x |  |
| 10 | Tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích đã được kiểm kê, xếp hạng. |  | x |
| 11 | Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, lập hồ sơ khoa học, tổ chức thực hành, trình diễn và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể. | x |  |
| 12 | Thăm dò, khai quật khảo cổ nhằm mục đích nghiên cứu khoa học. | x |  |
| 13 | Thăm dò, khai quật khảo cổ phục vụ dự án cải tạo, xây dựng công trình, khảo cổ dưới nước. |  | x |
| 14 | Giám định tài liệu, di vật, cổ vật phục vụ công tác quản lý và các hoạt động của bảo tàng. | x |  |
| 15 | Tổ chức hoạt động giám định tài liệu, di vật, cổ vật theo đề nghị hoặc đơn đặt hàng của cá nhân, tổ chức phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước. |  | x |
| 16 | Nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, số hóa, biên dịch và phát huy giá trị di sản tư liệu. | x |  |
| 17 | Xây dựng cơ sở dữ liệu, bộ máy tra cứu, lập báo cáo các loại dữ liệu về di tích và bảo tồn di tích. | x |  |
| 18 | Lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích. | x |  |
| 19 | Kiểm kê, đăng ký, lập hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia. |  | x |
| 20 | Tổ chức các chương trình văn hóa nghệ thuật, ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. | x |  |
| 21 | Bảo tồn, phục dựng, tái hiện và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc; sưu tầm, bảo quản, trưng bày giới thiệu các tài liệu, hiện vật văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào các dân tộc Việt Nam. | x |  |
| 22 | Bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một. | x |  |
| 23 | Hỗ trợ các hoạt động sáng tác của văn nghệ sĩ nhằm khuyến khích các tài năng sáng tạo, góp phần hình thành các tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị về nội dung, tư tưởng và nghệ thuật tại các trại sáng tác phục vụ nhiệm vụ chính trị. |  | x |
| 24 | Hỗ trợ hoạt động sáng tạo và phổ biến, phát hành tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, tác phẩm báo chí chất lượng cao ở trung ương và địa phương. |  | x |
| 25 | Xây dựng, xử lý, bảo quản tài nguyên thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống tra cứu thông tin tại thư viện công lập. | x |  |
| 26 | Cung cấp tài nguyên thông tin tại thư viện và phục vụ lưu động ngoài thư viện, phục vụ người khuyết tật. | x |  |
| 27 | Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ thư viện và dịch vụ hỗ trợ học tập, nghiên cứu. |  | x |
| 28 | Tổ chức sự kiện, biên soạn thư mục, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách, báo, tư liệu thư viện phục vụ kỷ niệm những ngày lễ lớn trong nước và quốc tế. | x |  |
| 29 | Tổ chức dịch vụ thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin, tiện ích thư viện phục vụ đồng bào đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. | x |  |
| 30 | Sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học. | x |  |
| 31 | Hỗ trợ thông tin theo yêu cầu phục vụ nghiên cứu, quản lý chuyên biệt; tổ chức các sự kiện văn hóa phục vụ học tập suốt đời và các hoạt động phát triển văn hóa đọc. |  | x |
| 32 | Phát triển thư viện số, tài nguyên thông tin dùng chung, tài nguyên thông tin mở, liên thông thư viện trong nước và nước ngoài. |  | x |
| 33 | Tổ chức tuần phim và các sự kiện quảng bá điện ảnh trong nước và quốc tế phục vụ nhiệm vụ chính trị. | x |  |
| 34 | Phát hành, phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị. | x |  |
| 35 | Lưu trữ, bảo quản khai thác tư liệu, hình ảnh động của tỉnh. | x |  |
| **II** | **LĨNH VỰC GIA ĐÌNH** |  |  |
| 1 | Tổ chức các sự kiện liên quan đến lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh. |  | x |
| 2 | Hỗ trợ các hoạt động của các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình. |  | x |
| 3 | Cung cấp các sản phẩm truyền thông về giáo dục đời sống, đạo đức, lối sống trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình. | x |  |
| **III** | **LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO** |  |  |
| 1 | Tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao của tỉnh. | x |  |
| 2 | Khám, chữa bệnh, điều trị chấn thương cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập huấn và thi đấu (ngoài danh mục sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực y tế được cấp có thẩm quyền ban hành). | x |  |
| 3 | Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục, thể thao. |  | x |
| 4 | Bảo đảm điều kiện tập luyện thể dục, thể thao cho các đối tượng chính sách tại thiết chế thể thao cơ sở. |  | x |
| 5 | Bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, thể thao đặc thù. |  | x |
| 6 | Tổ chức các đại hội thể thao, các giải thi đấu thể thao của tỉnh, quốc gia và quốc tế do tỉnh đăng cai. |  | x |
| 7 | Hướng dẫn phòng, tránh chấn thương trong tập luyện thể dục, thể thao. | x |  |
| 8 | Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng đặc thù trong tập luyện thể dục, thể thao. |  | x |
| **IV** | **LĨNH VỰC DU LỊCH** |  |  |
| 1 | Xúc tiến, quảng bá du lịch ở trong nước và ngoài nước. |  | x |
| 2 | Phát triển thương hiệu du lịch quốc gia và địa phương. |  | x |
| 3 | Tổ chức, tham gia các sự kiện du lịch quy mô liên vùng, quốc gia. |  | x |
| 4 | Bảo vệ, tôn tạo, phát triển giá trị tài nguyên du lịch. |  | x |
| 5 | Tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng. |  | x |
| 6 | Tổ chức khảo sát, thu thập dữ liệu, tài liệu, điều tra tài nguyên du lịch, thị trường du lịch. | x |  |
| **V** | **DỊCH VỤ KHÁC THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA, GIA ĐÌNH, THỂ DỤC, THỂ THAO VÀ DU LỊCH** |  |  |
| 1 | Đào tạo |  |  |
| 1.1 | Đào tạo nguồn nhân lực tài năng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao ở trong nước và nước ngoài. | x |  |
| 1.2 | Đào tạo nhân lực các ngành hiếm, chuyên sâu, chất lượng cao, khó tuyển và truyền thống, đặc thù thuộc các trình độ trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật. | x |  |
| 1.3 | Tổ chức hội thi tài năng học sinh, sinh viên trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật. |  | x |
| 1.4 | Đào tạo nhân lực chuyên sâu, chất lượng cao trong lĩnh vực du lịch, thể thao. |  | x |
| 1.5 | Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các đối tượng liên quan thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch. | x |  |
| 2 | Khoa học, công nghệ và môi trường |  |  |
| 2.1 | Nghiên cứu các chương trình, đề tài, dự án, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp (cấp quốc gia, cấp bộ và cơ sở) các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch. | x |  |
| 2.2 | Các chương trình, dự án, nhiệm vụ môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu trong các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch. | x |  |
| 3 | Các dịch vụ khác |  |  |
| 3.1 | Quảng bá về văn hóa, gia đình, thể thao Việt Nam ở nước ngoài. | x |  |
| 3.3 | Tổ chức sự kiện văn hóa đối ngoại ở trong và ngoài nước. |  | x |
| 3.4 | Xuất bản, công bố sản phẩm, ấn phẩm thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch phục vụ nhiệm vụ chính trị. | x |  |
| 3.5 | Xây dựng, duy trì hoạt động, cung cấp thông tin của hệ thống thông tin và truyền thông quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch. |  | x |

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**